

Số: 213/2021/QĐ-PT

*Bến Tre, ngày 11 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

**Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Phạm Kim Cua.

*Các Thẩm phán:*

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương.

Ông Lê Minh Đạt.

Tại Quyết định sơ thẩm giải quyết vụ việc dân sự số: 08/2021/QĐST-VDS ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bến Tre.

Toà án nhân dân huyện T đã căn cứ vào khoản 3 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149, Điều 192, Điều 217, Điều 218, Điều 364, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015; Đình chỉ giải quyết việc dân sự “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” giữa:

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Phạm Thanh T, sinh năm: 1974;

Địa chỉ: Số nhà 97/3, ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm: 1983;

Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 97/3, ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Tại đơn kháng cáo ngày 20/9/2021, người yêu cầu giải quyết việc dân sự Anh Phạm Thanh T kháng cáo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2021/QĐST-VDS ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện T yêu cầu sửa quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh đối với Chị Nguyễn Thị Thanh V.

**XÉT THẤY:**

Theo quy định tại Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự khi người yêu cầu gửi đơn yêu cầu tuyên bố mất tích thì “*Kèm theo đơn yêu cầu, người yêu cầu phải gửi tài liệu, chứng cứ để chứng minh người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đã biệt tích 02 năm liền trở lên mà không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hoặc đã chết và chứng minh cho việc người yêu cầu đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm; trường hợp trước đó đã có quyết định của Tòa án thông báo tìm kiếm người*

vắng mặt tại nơi cư trú thì phải có bản sao quyết định đó". Căn cứ vào lời trình bày của anh T cùng các tài liệu, chứng cứ anh T cung cấp; các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập thấy rằng, đối với trường hợp của Chị Nguyễn Thị Thanh V, Công an xã Đ xác nhận như sau: “Chị Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1983 có đăng ký thường trú tại số 97/3, ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre. Ngoài ra còn các thông tin khác về chị V đề nghị Tòa án liên hệ ở ấp để nắm rõ thông tin”. Mặc dù, nguyên Tổ trưởng Tổ nhân dân tự quản nơi chị V cư trú xác định chị V đi khỏi địa phương thời điểm nào thì không biết chính xác nhưng đến nay hơn 10 năm không thấy chị V trở về địa phương và anh T có thực hiện việc thông báo tìm kiếm chị V trên các phương tiện thông tin đại chúng được đăng phát trên báo Công lý lần đầu tiên là số báo 063 ngày 07/8/2020, đăng phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam lần đầu tiên là ngày 10/8/2020 nhưng tính đến thời điểm anh T nộp đơn yêu cầu tuyên bố chị V mất tích thì việc đăng báo, phát sóng này chưa đủ 02 năm nên chưa đủ điều kiện nộp đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích. Lẽ ra, trong trường hợp này Tòa án cấp sơ thẩm phải trả lại đơn yêu cầu, không thụ lý giải quyết. Tuy nhiên, do đã thụ lý giải quyết nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ yêu cầu của Anh Phạm Thanh T là phù hợp.

Do đó, việc anh T kháng cáo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2021/QĐST-VDS ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện T là không có căn cứ nên không được chấp nhận. Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên họp đề nghị chấp nhận kháng cáo của Anh Phạm Thanh T, tuyên bố Chị Nguyễn Thị Thanh V mất tích là không phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm nên không được chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 314; điểm a, Khoản 3, Điều 375 Bộ luật Tố tụng Dân sự,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Giữ nguyên Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2021/QĐST-VDS ngày 15/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

Đình chỉ yêu cầu của Anh Phạm Thanh T đối với yêu cầu tuyên bố Chị Nguyễn Thị Thanh V mất tích. Anh T được quyền yêu cầu lại khi đã có đủ điều kiện yêu cầu.

**2.** Lệ phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả cho Anh Phạm Thanh T tạm ứng lệ phí đã nộp số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0005531 ngày 21/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

**3.** Lệ phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên Anh Phạm Thanh T phải chịu lệ phí phúc thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0005247 ngày 22/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Phạm Kim CỬa**